

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH TÂY NINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025 – 2026

*(Kế hoạch số 49/KH-NTTNT ngày 17/9/2025 của Trường THPT
Nguyễn Trung Trực)*

Nhưt Tảo, Tháng 9 năm 2025

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TÂY NINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 49 /KH.NTT

Nhựt Tảo, ngày 17 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 - 2026

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số nội dung trong Chương trình Giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Quyết định số 2836/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 -2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Công văn số 841/SGDĐT-GDTrH ngày 21/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh V/v triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục phổ thông;

Công văn số 862/SGDĐT-GDPT ngày 21/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh về việc triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Nghị quyết của Hội đồng Trường THPT Nguyễn Trung Trực về quyết nghị một số chỉ tiêu cơ bản trong năm học 2025-2026.

B. ĐẶC ĐIỂM, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC

1. Đặc điểm nhà trường

- Trường THPT Nguyễn Trung Trực được thành lập theo Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 01/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An Về việc đổi tên Trường THPT Tân Trụ 2, trở thành Trường THPT Nguyễn Trung Trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trường THPT Nguyễn Trung Trực hiện tọa lạc tại ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, là xã mới được thành lập từ ngày 01/7/2025 do sáp nhập từ 3 xã là Lạc Tấn, Quê Mỹ Thạnh, Tân

Bình của huyện Tân Trụ cũ và một phần xã Nhị Thành của huyện Thủ Thừa cũ. Chi ủy nhà trường được sự lãnh đạo trực tiếp của Sở GD&ĐT, giúp cho chi ủy lãnh đạo điều hành và cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội kịp thời, có hiệu quả. Tập thể cán bộ - đảng viên - giáo viên - nhân viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết thống nhất, đồng thời phát huy vai trò nòng cốt của các tổ chức đoàn thể đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị ở từng năm học. CB, GV, NV nhà trường luôn chấp hành nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Luôn có tinh thần trách nhiệm cao, thường xuyên học hỏi, bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn. Tất cả CB, GV, NV đều đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, Tin học, Ngoại ngữ. Các đoàn thể có tinh thần trách nhiệm cao, thường xuyên phối hợp chặt chẽ có hiệu quả trong mọi hoạt động giáo dục của nhà trường. Phối kết hợp giữa 3 môi trường giáo dục “nhà trường - gia đình - xã hội” ngày càng đi vào chiều sâu và hiệu quả cao.

2. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục địa phương

Xã Nhựt Tảo là một xã nằm ở phía Đông Nam tỉnh Tây Ninh, thuộc vùng châu thổ đồng bằng sông Cửu Long, có tuyến Quốc lộ 1A đi qua. Xã có vị trí địa lý thuận lợi do nằm dọc theo sông Vàm Cỏ Đông, giáp ranh với phường Long An, gần các khu trung tâm hành chính của tỉnh, có Đền thờ anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực là di tích lịch sử cấp quốc gia và có 01 Khu công nghiệp nên có nhiều tiềm năng để phát triển kinh tế xã hội, du lịch sinh thái gắn với di tích lịch sử.

3. Tình hình đội ngũ hiện tại

3.1. Về đội ngũ viên chức

- Tổng số CB, GV, NV: 50. Trong đó:

+ CBQL: 03

+ GV dạy lớp: 39

+ Nhân viên biên chế: 05

+ Nhân viên HĐ: 03

- Chi bộ có 34 đảng viên (trong đó có 02 dự bị), trong đó chi ủy có 05 người.

* Về CBQL:

Chức vụ	Chuyên môn giảng dạy	Giới tính	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLGD	Hạng CDNN
Hiệu trưởng	Toán	Nữ	Thạc sĩ Toán	Trung cấp	Chứng nhận BD nâng cao	Hạng II
Phó Hiệu trưởng (CM)	Toán	Nam	ĐHSP Toán	Trung cấp	Chứng nhận BD nâng cao	Hạng III

Phó Hiệu trưởng (QS, CSVC)	Vật lý	Nam	ĐHSP Vật lý	Trung cấp	Thạc sĩ QLGD, Chứng nhận BD nâng cao	Hạng III
-------------------------------	--------	-----	----------------	--------------	--	-------------

*** Giáo viên**

TT	Môn	Số lượng giáo viên			Trình độ chuyên môn	
		Tổng số	Biên chế	Hợp đồng và tăng cường	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
1	Toán	6	6	0	4	2
2	Ngữ văn	4	4	0	4	0
3	Tiếng Anh	5	5	0	4	1
4	Lịch sử	2	2	0	2	0
5	GD QP-AN	2	2	0	2	0
6	GD Thể chất	2	2	0	2	0
7	Vật lí	4	4	0	2	2
8	Hóa học	3	3	0	2	2
9	Sinh học	2	2	0	2	0
10	Địa lí	2	2	0	2	0
11	GD KT&PL	2	2	0	2	0
12	Tin học	2	2	0	2	0
13	Công nghệ	3 (2 CN, 1 NN)	3	0	3	0
14	Âm nhạc	0	0	1 (Tăng cường)	1	0
15	Mĩ thuật	0	0	1 (Tăng cường)	1	0
Tổng số		39	39	3	35	7

3.2. Về học sinh

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh
10	05 (05 PT, 00 TX)	201
11	07 (06 PT, 01 TX)	277
12	07 (06 PT, 01 TX)	299
Tổng	19 (17 PT, 02 TX)	777

3.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

* Khối phòng học:

+ Số lượng phòng học: 15 phòng; Mỗi dãy phòng học đều có khu nhà vệ sinh dành cho học sinh và giáo viên;

+ Diện tích mỗi phòng học: 64 m²;

+ Số lượng chỗ ngồi trong mỗi phòng học: 48 chỗ;

+ Trang bị trong phòng học: Mỗi phòng học có 24 bàn, 48 ghế học sinh; 01 bàn, 01 ghế giáo viên; bảng từ, đèn, quạt, còi nước, ảnh Bác, các khẩu hiệu, 5 điều Bác Hồ dạy,... Ngoài ra có 15 phòng học có Tivi và màn chiếu (14 Tivi, 01 màn chiếu) có kết nối Internet để GV giảng dạy.

+ Phòng Âm nhạc: 01 phòng

+ Phòng Mỹ thuật: 01 phòng

* Khối phòng hành chính – quản trị:

Thứ tự	Phòng	Số lượng
1	Hiệu trưởng	01
2	Phó hiệu trưởng	02
3	Đoàn Thanh niên	01
4	Phòng Hội đồng	01
5	Kế toán – Văn thư	01
6	Y tế	01
7	Đồ dùng dạy học	01
8	Thiết bị	01
9	Truyền thống	01
10	Công đoàn	01
11	Đa phương tiện	01
12	Phòng đọc giáo viên	01
13	Độc học sinh	01
14	Truyền thống	01

15	Nghi giáo viên	01
----	----------------	----

*** Khối phòng chức năng:**

Thứ tự	Phòng	Số lượng
1	Thực hành Lý	01
2	Thực hành Hóa	01
3	Thực hành Sinh	01
4	Tin học	01
5	Lab	01
6	Phòng công nghệ	01
7	Phòng Ngoại ngữ	01

- Hiện tại cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo chất lượng phục vụ cho việc dạy và học của nhà trường.

- Tổng diện tích đất của trường theo Chứng nhận QSDĐ: 32.064 m², bình quân 41.27m²/HS.

*** Khối các công trình khác:**

- + 01 Hội trường: 150 chỗ ngồi
- + 01 nhà máy nước với hệ thống PCCC.
- + Nhà xe học sinh: 694,2 m²
- + Nhà xe giáo viên: Có tổng diện tích xây dựng 64 m².
- + Căn tin: 87 m²
- + Nhà công vụ: Có tổng diện tích xây dựng 96,48 m².
- + Khu TDTT (sân bóng đá, bóng chuyền, hồ nhảy xa, đường chạy...): Có tổng diện tích xây dựng 3.090 m².
- + Nhà trường có cổng, hàng rào xây dựng kiên cố; sân trường, đường nội bộ nối các khối phòng, trạm điện hạ thế 3 pha ;

3.4. Chất lượng giáo dục năm học 2024-2025

- Kết quả rèn luyện:

Tổng số học sinh	Kết quả rèn luyện							
	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
827	760	91,9	52	6,29	15	1,81	0	0

- Kết quả học tập:

Tổng số học sinh	Kết quả học tập			
	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt

	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
827	427	51,63	320	38,69	80	9,68	0	0

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT và hiệu quả đào tạo năm 2025:

Hệ GDPT:

- + Tỷ lệ TN. THPT: 100%
- + Hiệu quả đào tạo: 96,36%

Hệ GDTX:

- + Tỷ lệ TN. THPT: 100%
- + Hiệu quả đào tạo: 97,56%

Chung cả hai hệ GDPT và GDTX:

- + Tỷ lệ TN. THPT: 100%
- + Hiệu quả đào tạo: 96,55%

- Học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2024-2025: Đạt 21 giải trong Hội thao QP cấp tỉnh (gồm 11 giải Nhất cá nhân, 03 giải Nhì cá nhân, 02 giải Ba cá nhân, 01 giải Nhì đồng đội, 03 giải Ba đồng đội và đạt giải Ba toàn đoàn), có 07 giải học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh (gồm 01 giải Nhì, 01 Giải Ba, 05 giải KK), có 01 giải Ba trong Thi Tin học trẻ cấp tỉnh.

- Các giải phong trào:

+ Hội thi trưng bày và giới thiệu sách và Hội thi Hùng biện tiếng Anh do Huyện Tân Trụ (cũ) tổ chức: đạt 02 giải Ba và 03 giải Khuyến khích.

+ Giao lưu thể thao Giải bóng chuyền hơi nam và nữ của viên chức ngành Giáo dục giữa 03 huyện Cần Giuộc, Cần Đức, Tân-Trụ: đạt giải Ba ở cả đội nam và đội nữ.

+ Giao lưu bóng đá nam các trường THPT và CĐ Long An: đạt giải Ba.

3.5. Kết quả xếp loại thi đua nhà trường, đoàn thể và giáo viên năm học 2024 – 2025

- Chi bộ Đảng được cấp trên xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2024 và đã tổ chức thành công Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2025-2030, đã bầu 01 BT, 01 PBT và Chi ủy có 05 người.

- Tập thể: Trường đạt danh hiệu thi đua HTTNV và đạt tập thể Lao động tiên tiến.

- Đoàn Thanh niên trường được xếp loại HTTNV.

- Cá nhân: Có 15 viên chức đạt CSTĐ cấp cơ sở, 01 viên chức nhận Giấy khen của Giám đốc Sở GD, 03 viên chức là GVĐG cấp tỉnh và 02 viên chức đạt giải Nhì trong Hội thi Thiết kế giáo án tương tác cấp tỉnh.

C. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 – 2026 CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi

Năm học 2025 – 2026 là năm học đặc biệt mà nhà trường phải hòa mình vào việc ổn định sắp xếp cơ cấu cho việc sáp nhập 2 tỉnh Long An và Tây Ninh cũ thành tỉnh Tây Ninh. Trên cơ sở đó, thầy và trò trường THPT Nguyễn Trung Trực quyết tâm phấn đấu dạy thật tốt, học thật tốt, rèn luyện thật tốt và tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Tây Ninh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở GD&ĐT (nhiệm kỳ 2025 - 2030) gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp. Các Nghị quyết của Đảng, đặc biệt Nghị quyết 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế tiếp tục tạo cơ sở để nhà trường xây dựng các mục tiêu phấn đấu.

- Trường luôn nhận được sự chỉ đạo kịp thời của Sở GD&ĐT, sự quan tâm lãnh đạo của UBND xã Nhứt Tảo.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh, các cơ quan chức năng của tỉnh, xã phối hợp tốt với nhà trường trong việc giúp đỡ, giáo dục đạo đức học sinh.

- Trình độ đội ngũ giáo viên đều đạt và trên chuẩn; đánh giá chuẩn nghề nghiệp đạt từ loại khá trở lên; đa số có tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, tự học để nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập.

- Nguồn lực tài chính đủ để tổ chức hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt; chất lượng ổn định, tạo cơ sở, niềm tin và động lực thúc đẩy nhà trường tiếp tục phấn đấu cao hơn.

2. Khó khăn

- Đội ngũ giáo viên trẻ, con nhỏ, nhà xa, một số là người từ địa phương khác đến giảng dạy, GV có con nhỏ nhiều, thiếu GV môn Ngữ văn, Âm nhạc, Mĩ thuật ảnh hưởng phần nào đến việc bố trí công tác và chất lượng giảng dạy của đơn vị.

- Một số gia đình học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, cha mẹ học sinh ít có điều kiện để quan tâm đến con em mình; chưa nhận thức được về tầm quan trọng của việc học tập nên không nhắc nhở, động viên, kiểm tra và tạo điều kiện để con em học tập; chưa hợp tác với nhà trường trong giáo dục học sinh; quá nuông chiều con cái nên các em đua đòi, ham chơi,...

II. MỤC TIÊU CHUNG

1. Tiếp tục thực hiện đầy đủ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cả hai hệ GDPT và GDTX trong nhà trường.
2. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học trung học cơ sở và trung học phổ thông.
3. Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.
4. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm- hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.
5. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong nhà trường.
6. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh,...

III. CÁC CHỈ TIÊU CẦN PHẢN ĐÁU

Stt	Nội dung	Kết quả NH 2024-2025 (so với chỉ tiêu đưa ra)	Chỉ tiêu cần đạt trong năm học NH 2025-2026	Ghi chú
1	Trường Chuẩn quốc gia	Mức độ 1 GD 2024-2029	Giữ vững	
2	Danh hiệu thi đua trường	Tập thể LĐ Tiên tiến (Đạt)	Tập thể LĐ Tiên tiến	
3	Chi bộ	HTTNV (Đạt)	HTTNV	
4	Công đoàn và Đoàn thanh niên	- CĐ: không có đánh giá, xếp loại cuối năm do đã giải thể. - ĐTN: HTTNV (Chưa đạt do chỉ tiêu HTXSNV)	ĐTN: HTXSNV	

5	Xây dựng trường học: Nói không với bạo lực học đường. Trường học không khói thuốc lá,...	Đạt (Chưa đạt so với chỉ tiêu là Tốt)	Tốt	
6	Xây dựng Trường học hạnh phúc	Đạt	Đạt	
7	CSTĐ cơ sở	15 (Vượt chỉ tiêu do chỉ tiêu là 10)	12	
8	Lao động Tiên tiến	51 (Vượt chỉ tiêu do chỉ tiêu là 49)	50	
9	Thư viện	Tiên tiến (Đạt)	Tiên tiến	
10	Tỷ lệ bỏ học	0.48% (Đạt do chỉ tiêu dưới 1% và giảm nhiều hơn 0.27% so với năm học trước)	Dưới 1%	
11	Tỷ lệ tốt nghiệp THPT cả hai hệ	100% (Đạt)	100%	
12	Hiệu quả đào tạo	96,55% (Đạt do chỉ tiêu > 94% và cao hơn 2.15% so với năm học trước)	96%	
13	Hs có KQ rèn luyện khá, tốt	97,37% (Đạt)	97%	
14	HS có KQ học tập Khá, tốt	88,83% (Đạt)	88%	
15	Học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh	07 (Đạt do chỉ tiêu > 4 giải)	5	
16	Học sinh giỏi MTCT cấp tỉnh	00 (Không đạt do chỉ tiêu là có giải)	Có giải	
17	Thi Tin học trẻ cấp tỉnh	01 giải Ba (Vượt chỉ tiêu)	Có giải	
18	Hội thao GDQPAN cấp tỉnh	21 giải (Đạt do chỉ tiêu > 8 giải)	10 giải	
19	Hội khỏe phù đổng cấp tỉnh	00 (Không đạt do chỉ tiêu là có giải)	Có giải	
20	Thi Thiết kế giáo án tương tác cấp tỉnh	02 giải Nhì (Đạt do chỉ tiêu là có giải và nhiều hơn NH trước 01 giải)	02 giải	

21	Thi GVDG, GVCN giỏi cấp tỉnh (nếu có)	03 GV đạt, trong đó có 01 giải Ba (Đạt do chỉ tiêu là có giải)	Không tổ chức	
22	Các cuộc thi khác do Sở, ban ngành, địa phương tổ chức	- GV: 02 giải Ba Bông chuyền hơi nam, bóng chuyền hơi nữ - HS: 03 giải Ba, 03 giải KK	Có giải	Nếu có tổ chức
23	Các cuộc thi KHKT, Stem,...	01 giải KK (Đạt do chỉ tiêu là có tham gia)	Có giải	

IV. CÁC NHIỆM VỤ CHUNG VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

a) Nhiệm vụ chung

1. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2025-2026 bảo đảm tính khoa học, sư phạm, khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2. Đảm bảo các điều kiện về nâng cao chất lượng giáo dục giáo dục phổ thông; phát triển mạng lưới trường, lớp; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; bố trí đủ cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên trong bối cảnh sáp nhập, tinh gọn bộ máy, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

3. Nâng cao hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh.

4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục; thực hiện Khung năng lực số, học bạ số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong đổi mới công tác quản lý giáo dục; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM/STEAM.

b) Các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông và áp dụng các văn bản quy định hiện hành

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp đảm bảo theo quy định.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực cho học

sinh.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT.

- Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn và nhóm bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục; kế hoạch chuyên môn; kế hoạch dạy thêm cho học sinh về ôn thi TN THPT theo TT29 của Bộ GD và dự kiến giảng dạy vào tháng 10/2025 cho học sinh lớp 12, bồi dưỡng HSG dự thi cấp tỉnh (Thi HSG văn hóa, Thi Khoa học kỹ thuật,...) Hội thao quốc phòng, Hội khỏe phù đồng, Thi Khoa học kỹ thuật, Ý tưởng khởi nghiệp. Trong đó, đối với công tác bồi dưỡng cho học sinh dự thi cấp tỉnh như HSG, HTQP, HKPD thì giáo viên dạy 1 tiết thì được quy đổi thành 2 tiết dạy (áp dụng theo TT05 của Bộ GD, còn các Hội thi khác được bồi dưỡng theo Quy chế chỉ tiêu nội bộ sao cho phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo các văn bản:

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

- Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về việc quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

- Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

- Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

- Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;

- Công văn số 4171/BGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông.

- Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp THPT.

- Công văn 847/NGCBQLGD-CSNGCB ngày 09/9/2022 của Cục Nhà giáo về việc tính tiết dạy đối với giáo viên thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên.

- Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của BGDĐT về triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của BGDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của BGDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai học bạ số.

- Công văn 104/SGDDT-GDTrH ngày 11/1/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và chuyển đổi tổ hợp môn học lựa chọn theo chương trình GDPT 2018.

- Công văn số 360/SGDDT-GDTrH ngày 10/2/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng sổ điểm điện tử đối với THCS, THPT trong nhà trường từ năm học 2022-2023 và Công văn số 1467/SGDDT-GDTrH ngày 05/5/2023 của Sở GD&ĐT về việc lưu ý khi thực hiện số hóa các loại hồ sơ sổ sách trong nhà trường.

- Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT Quy định về dạy thêm, học thêm.

- Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ GD&ĐT về Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học.

- Công văn 1027/SGDDT-QLCL-CĐS ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT về việc phối hợp triển khai kết nối, đồng bộ dữ liệu học bạ số; cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành đầu năm học 2025-2026 và theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Công văn 1086/SGDDT-GDPT ngày 03/9/2025 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện nội dung Giáo dục địa phương tại các cơ sở giáo dục năm học 2025-2026.

- Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ GD&ĐT Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học.

- Công văn số 841/SGDDT-GDPT ngày 21/8/2025 của Sở GD&ĐT Tây Ninh về việc triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục phổ thông.

- Thông tư 19/2025/TT-BGDĐT ngày 15/9/2025 của Bộ GD&ĐT quy định về khen thưởng và kỷ luật học sinh.

- Thông tư 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23/9/2025 của Bộ GD&ĐT Quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

*** Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

Tổ/nhóm chuyên môn tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định

trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành. Dự kiến cho học sinh tham quan trải nghiệm tại Đà Lạt (3 ngày – 3 đêm) hoặc Tp.HCM (1 ngày) bằng nguồn kinh phí xã hội hóa của PHHS.

NỘI DUNG 105 TIẾT HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP NĂM HỌC 2025-2026

STT	Nội dung	Số tiết	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
1	Ban giám hiệu	6	3 buổi x 2t	BGH
2	Đoàn thanh niên	8		ĐTN
3	Sinh hoạt ngoài trời	18	2t/ tháng	GVBM
4	Hoạt động thực tế (ngoài tỉnh)	3	1 lần/ năm học	GVBM
5	GVCN	35	1t x 35 tuần	GVBM, GVCN có dạy môn TN-HN
6	Chủ đề theo SGK	35	1t x 35 tuần	GVBM
	Tổng cộng	105		

Đối với môn giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, phân công giáo viên có trình độ chuyên môn phù hợp để giảng dạy. Giáo viên môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, GD KT&PL, Mỹ thuật, Âm nhạc dạy các chuyên đề về Văn học, Lịch sử, Địa lý, GD KT&PL, Mỹ thuật, Âm nhạc địa phương. Nhà trường gửi văn bản đến Trường THPT Thủ Thừa đề nghị tăng cường cho nhà trường GV môn Âm nhạc, Mỹ thuật đến giảng dạy các chuyên đề về Âm nhạc và Mỹ thuật địa phương.

Việc xây dựng các tổ hợp 4 môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10, 11, 12 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và theo quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; bảo đảm vừa đáp ứng theo nguyện vọng của học sinh vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường; tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các tổ hợp do nhà trường xây dựng đảm bảo khoa học, công khai, minh bạch.

Các tổ chuyên môn cần chú ý tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác.

*** Đối với việc thực hiện các chương trình môn học**

Giáo viên giảng dạy các khối, đặc biệt khối 12 cần đánh giá lại cách giảng dạy, hiệu quả giảng dạy của năm học 2024-2025 để có những giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng bộ môn, điểm bình quân ngang bằng hoặc cao hơn điểm bình quân của tỉnh trong kì thi TNTHPT.

Phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, thành lập đội tuyển để dự thi vòng tỉnh theo các môn qui định của Sở GD, giáo viên được phân công giảng dạy và chủ nhiệm các lớp chất lượng cao phải có trách nhiệm bồi dưỡng và chọn ra đội tuyển học sinh giỏi, việc chọn đội tuyển học sinh ở tất cả các bộ môn phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các giáo viên bộ môn, giữa giáo viên bộ môn và giáo viên chủ nhiệm. Giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi phải có kế hoạch, giáo án đầy đủ để việc bồi dưỡng đạt hiệu quả cao, phấn đấu các môn dự thi đều có giải tỉnh và đạt kết quả cao.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục, quản lý học tập của học sinh, xếp thời khoá biểu, báo cáo thống kê, quản lý thư viện, soạn giáo án và các phần mềm khác, tiếp tục khai thác những tiện ích của phần mềm quản lí học sinh.

Tăng cường trách nhiệm của nhân viên phụ trách phòng bộ môn, thí nghiệm; các nhóm bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ, Ngoại ngữ sử dụng phòng bộ môn vào dạy học đúng quy định. Việc sử dụng phòng bộ môn (đối với những môn có các tiết thực hành) cũng được xem như một trong những tiêu chí đánh giá thi đua của tổ chuyên môn, giáo viên được cử phụ trách phòng bộ môn phải hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao và phải có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định.

Đối với khối 10, 11, 12 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch

giáo dục của nhà trường (Công văn 5512); các phụ lục kèm theo Công văn 5512 được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (giáo án); Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo CT GDPT 2018 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT.

c) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

d) Tiếp tục giảng dạy tích hợp, lồng ghép vào chương trình giáo dục phổ thông trong từng cấp học. Cụ thể như: Tích hợp việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông;...

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chỉ đạo tổ Thể dục GDQP & AN duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

*** Đối với đổi mới sinh hoạt chuyên môn**

Nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường học và cụm trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thực hiện công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên “nghiên cứu bài học” và đánh giá giờ dạy của giáo viên. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học, theo sinh hoạt chuyên đề, theo đổi mới phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực,... nhất là đối với việc thực hiện nâng cao điểm bình quân thi TN THPT khối 12.

Các tổ/nhóm chuyên môn chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện chương trình, xây

dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giản; Các tổ bộ môn căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD-ĐT để xây dựng phân kế hoạch dạy học chi tiết từng bộ môn cho phù hợp với điều kiện của tổ và nhà trường.

Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; định kì sinh hoạt chuyên môn để xây dựng bài học minh hoạ, tổ chức dạy học và dự giờ để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh. Việc dự giờ, thăm lớp của giáo viên được thực hiện theo kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn. Nhất là đối với việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới khối 10, 11 và khối 12.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Tăng cường cơ sở vật chất và sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học hiện có.

Triển khai và bảo đảm học sinh có đủ SGK và tài liệu học tập.

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và CBQL: Tạo điều kiện cho GV và CBQL tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện chuyển đổi số.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số.

3.1. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, tổ chuyên môn thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Cần đổi mới cách học, cách dạy, cách đánh giá theo hướng dẫn. Tổ trưởng tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ đối với môn Ngữ văn dựa trên Nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ để giáo viên có cơ hội chia sẻ kinh nghiệm trong dạy học môn Ngữ văn theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Lưu ý: Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc

sao chép nội dung tài liệu có sẵn

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích các tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT đối với khối lớp 10, 11, 12.

c) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh. Bài kiểm tra, đánh giá được lưu theo quy định

3.3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp. Tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh trúng tuyển vào lớp 10; tư vấn chọn 2 môn lựa chọn trong thi TN THPT cho học sinh lớp 12 để chủ động trong việc lựa chọn ngành nghề xét ĐH, CĐ sau thi tốt nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

Tăng cường các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm với nội dung phong phú, biện pháp linh hoạt, hình thức phong phú. Riêng khối 10,11 và 12, đã có môn Hoạt động TN-HN là môn học bắt buộc 105 tiết, nhà trường sẽ phân công giáo viên phụ trách và tổ chức sinh hoạt theo đơn vị lớp, khối lớp hoặc kết hợp các hoạt động ngoại khóa, đi trải nghiệm thực tế,...

4. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

Ban kiểm tra nội bộ trường học phải phát huy vai trò của mình, làm đúng, đủ chức năng theo hướng dẫn, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn để nâng cao nghiệp vụ và có kế hoạch riêng theo năm, tháng, phối hợp với BGH nhà trường để theo dõi, giúp đỡ giáo viên ở các bộ môn cũng như các bộ phận trong nhà trường. Hồ sơ kiểm tra nội bộ phải được lưu giữ theo quy định.

Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn thường xuyên tự giám sát, kiểm tra thành viên của mình để kịp thời uốn nắn bổ sung khi có những sai sót, có những vụ việc thực hiện chưa đúng.

Vào mỗi đầu năm học, lãnh đạo nhà trường sẽ lên kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học và kiểm tra theo kế hoạch.

5. Sự phối hợp giữa nhà trường và các đoàn thể

5.1. Đoàn thanh niên

Dưới sự chỉ đạo của chi bộ, Đoàn trường củng cố lại Ban chấp hành sau khi Đại hội Đoàn trường đầu năm học.

Hoạt động của Đoàn phải là một trong những hoạt động mạnh trong nhà trường nhằm hỗ trợ cho hoạt động văn hoá, giáo dục đạo đức cho học sinh, tham gia đầy đủ các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm của từng khối lớp.

Chăm sóc Đền thờ anh hùng Nguyễn Trung Trực, phụng dưỡng Mẹ VNAH, thăm hỏi gia đình chính sách ở địa phương.

Đoàn trường phải phối hợp với các đoàn thể khác và với giáo viên, công nhân viên, các tổ trưởng chuyên môn để việc triển khai hoạt động của đoàn được thuận lợi.

Cùng với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, phát động và thực hiện phong trào thi đua dạy tốt, học tốt.

Bồi dưỡng nhân tố tích cực cho Chi bộ kết nạp trở thành Đảng viên.

Phối hợp với BGH và Ban quản lý học sinh đề ra các giải pháp hữu hiệu trong quản lý học sinh.

Tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật thông qua các hoạt động của Đoàn; tham gia giảng dạy HĐ TN-HN 10, 11, 12. Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, truyền thống và các hoạt động của nhà trường thông qua Website, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông khác.

Phối hợp quản lí công tác thi đua trong học sinh và chỉ đoàn giáo viên.

5.2. Hội Chữ thập đỏ - Hội khuyến học

Thực hiện theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của Điều lệ hội Chữ thập đỏ, phối hợp với các đoàn thể khác trong nhà trường để hoạt động có hiệu quả.

Tham gia các hoạt động xã hội từ thiện như: Hiến máu nhân đạo, hỗ trợ học sinh mồ côi, khuyết tật,...

Phối hợp với ĐTN lập danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn, huy động và tham mưu xét duyệt cấp học bổng cho học sinh nghèo, vượt khó.

5.3. Ban Đại diện Cha mẹ học sinh

Nhà trường tạo mối quan hệ chặt chẽ với Ban Đại diện cha mẹ học sinh để công tác giáo dục toàn diện đạt hiệu quả cao, đặc biệt là học sinh cá biệt.

Triển khai các chủ trương, chính sách và các cuộc vận động của ngành giáo dục trong năm học để cha mẹ học sinh cùng thực hiện.

Công tác hướng nghiệp, tuyển sinh nhà trường và phụ huynh cùng tham gia hướng dẫn học sinh để các em có sự lựa chọn đúng, phù hợp với khả năng của mình.

Tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường và PHHS thông qua Ban đại diện CMHS. Phát huy vai trò Ban đại diện CMHS trong các hoạt động của nhà trường. Giao quyền chủ động quản lí, sử dụng quỹ PHHS (nếu có) cho BDD CMHS.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu phối hợp với các tổ CM, VP tổ chức lấy ý kiến đề xuất góp ý cho dự thảo kế hoạch, đồng thời trình Hội nghị Viên chức – Người lao động đầu năm.

2. Kế hoạch giáo dục của nhà trường phải thông qua Hội đồng trường phê duyệt.

3. Hiệu trưởng căn cứ vào kế hoạch giáo dục năm học chỉ đạo các tổ chuyên môn, các bộ phận theo từng tháng.

4. Các bộ phận, tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch của Trường thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, của cá nhân phù hợp, đảm bảo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được phân công.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những công việc mới, Hiệu trưởng được điều chỉnh kế hoạch sau đó lấy ý kiến của Hội đồng trường; Hội nghị Cán bộ chủ chốt (phó HT, Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng văn phòng, Bí thư đoàn) thông báo trong các buổi họp hội đồng hoặc ra văn bản ban hành.

6. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện kế hoạch ở các tập thể, cá nhân.

7. Cuối mỗi học kỳ, chỉ đạo các bộ phận rà soát lại các tiêu chí và đề ra các giải pháp

thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường THPT Nguyễn trung Trục.

Nơi nhận:

- Phòng GDPT Sở GD&ĐT;
- Phòng KHTC Sở GD&ĐT;
- HĐ Trường, Chi bộ, các đoàn thể, BDD CMHS;
- BGH, GV, NV;
- Lưu: VT.

**Người lập kế hoạch
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Huỳnh Anh

**Duyệt kế hoạch
TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



**HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Trần Mỹ Tân**

DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TÂY NINH